

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 216/2022/HS-PT

Ngày: 16 - 9 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Công Bình.

Các Thẩm phán:

1. Bà Lưu Thị Thu Hương;

2. Bà Đinh Thị Tuyết.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lại Thị Minh Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 213/2022/TLPT-HS, ngày 18/8/2022 đối với bị cáo Nguyễn K và Nguyễn Đăng Q, về tội “Đánh bạc”. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2022/HS-ST ngày 12/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

** Các bị cáo có kháng cáo:*

1. Họ và tên: **Nguyễn K** - Sinh năm: 1976, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 08/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn M (đã chết) và bà Nguyễn Thị P; bị cáo có vợ là Trần Thị C và có 01 con sinh năm 2005; tiền sự: không; tiền án: có 01 tiền án, tại Bản án số 66/2019/HS-ST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk, xử phạt Nguyễn K 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm, về tội “Đánh bạc”, đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/3/2022 đến ngày 29/3/2022, được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Đăng Q** - Sinh năm: 1983, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh T và bà Nguyễn Thị K1 (đều đã chết); bị cáo có vợ là Trịnh Thị T và có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không có. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo Phạm Đình K1, Huỳnh Ngọc S và Nguyễn Văn H không có kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 19/3/2022, Nguyễn K, Phạm Đình K1, Huỳnh Ngọc S, Nguyễn Đăng Q và một số đối tượng chưa rõ nhân thân lai lịch đang đứng chơi ở khu vực đường liên thôn xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, Q nói với K về nhà để chơi đánh bạc thì K đồng ý và đi về nhà trước (K ở nhờ nhà của ông Trần Hữu K2). Khi đến nhà K, Q lấy bộ bài tây trong nhà cất bốn con vị, sau đó có K1, S và một số đối tượng chưa rõ nhân thân, lai lịch đến tham gia đánh bạc, Q làm cái xóc đĩa. Lúc này có Nguyễn Văn H cũng đến tham gia đánh bạc với mọi người vài ván thì thua hết tiền nên về nhà trước. Đến khoảng 00 giờ 15 phút ngày 20/3/2022, thì các đối tượng bị Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk cùng Công an huyện K bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 7.500.000 đồng cùng vật chứng vụ án, trong đó có một số đối tượng chạy thoát. Tuy không bị bắt quả tang nhưng ngày 23/3/2022, tại Công an huyện K, Nguyễn Đăng Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Quá trình điều tra xác định: Nguyễn K dùng 800.000 đồng để đánh bạc (trong đó có 500.000 đồng các bị cáo góp đưa cho K) khi bị bắt quả tang K thua 400.000 đồng, còn 400.000 đồng; Nguyễn Đăng Q mang theo 900.000 đồng, góp tiền đưa cho K 100.000 đồng và dùng 800.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt quả tang, Q để tiền trên chiếu bạc và bỏ chạy nên không biết thắng hay thua; Huỳnh Ngọc S dùng 2.000.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt quả tang S thua hết số tiền trên; Phạm Đình K1 mang theo 4.500.000 đồng, góp tiền đưa cho K 200.000 đồng và dùng 4.300.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt quả tang K1 thắng 5.700.000 đồng, tổng số tiền thu trên người K2 là 10.000.000 đồng; Nguyễn Văn H mang theo 500.000 đồng, góp tiền đưa cho K 100.000 đồng và dùng 400.000 đồng đánh bạc, H thua hết 400.000 đồng. Tại thời điểm đánh bạc số tiền H cùng các đối tượng dùng vào mục đích đánh bạc là trên 5.000.000 đồng, không có ai tổ chức cho vay, cầm cố tại sòng bạc. Như vậy, tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 17.900.000 đồng gồm tiền thu giữ trên chiếu bạc là 7.500.000 đồng, thu trên người các bị cáo là 10.400.000 đồng.

Hình thức các bị cáo đánh bạc xóc đĩa như sau: Người chơi dùng 01 lá bài tây cắt 04 con vị, hình tròn có một mặt trắng và một mặt xanh. Người làm cái bỏ 04 con vị vào đĩa rồi úp chén vào mặt đĩa và xóc, người chơi đặt tiền mỗi ván vào vị trí chắn, lệ được quy định trên chiếu bạc. Khi người làm cái mở chén ra nếu có 02 hoặc 04 con vị có mặt cùng màu thì người chơi đặt tiền vào vị trí lẻ sẽ thua số tiền đã đặt, người đặt tiền vào vị trí chắn sẽ thắng và người làm cái sẽ trả cho người thắng bằng số tiền đã đặt, theo tỷ lệ thắng thua là 1-1 và ngược lại.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2022/HS-ST ngày 12/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn K và Nguyễn Đăng Q, phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ: khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn K 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 20/3/2022 đến ngày 29/3/2022.

Căn cứ: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng Q 08 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo Phạm Đình K1, Huỳnh Ngọc S và Nguyễn Văn H; quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 22/7/2022 và ngày 27/7/2022, các bị cáo Nguyễn K và Nguyễn Đăng Q có đơn kháng cáo, với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn K và Nguyễn Đăng Q đều giữ nguyên nội dung kháng cáo và đều đã khai nhận toàn bộ hành vi mà các bị cáo thực hiện đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn K và bị cáo Nguyễn Đăng Q, về tội “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự, là có căn cứ và đúng người, đúng tội. Về mức hình phạt mà bản án sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo Nguyễn K là 09 tháng tù và bị cáo Nguyễn Đăng Q 08 tháng tù, là thỏa đáng và tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, bản án sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo; đối với bị cáo Nguyễn K có 01 tiền án về tội “Đánh bạc”, nên cần thiết phải cách ly bị cáo với xã hội để đảm bảo việc cải tạo, giáo dục bị cáo, nên kháng cáo của bị cáo xin giảm hình phạt và được hưởng án treo là không có căn cứ chấp nhận; đối với bị cáo Nguyễn Đăng Q phạm tội nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt nên việc buộc cách ly bị cáo với xã hội là có phần nghiêm khắc, mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đảm bảo việc cải tạo, giáo dục các bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn K, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo K.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn K 09 tháng tù.

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đăng Q, sửa bản án sơ thẩm về biện pháp chấp hành hình phạt.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng Q 08 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Các bị cáo không tranh luận, bào chữa gì và chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được tự cải tạo ở ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của các bị cáo Nguyễn K và Nguyễn Đăng Q tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, cũng như lời khai tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 19/3/2022, tại nhà ông Trần Hữu K2, các bị cáo Nguyễn K và Nguyễn Đăng Q cùng với Phạm Đình K1, Huỳnh Ngọc S, Nguyễn Văn H và một số đối tượng chưa rõ nhân thân lai lịch, đã tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền bằng hình thức xóc đĩa. Đến 00 giờ 15 phút ngày 20/3/2022, khi các bị cáo đang đánh bạc thì bị bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền là 7.500.000 đồng và thu trên người các bị cáo số tiền dùng để đánh bạc là 10.400.000 đồng, nên tổng số tiền các bị cáo và các con bạc dùng để đánh bạc là 17.900.000 đồng. Do đó, bản án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Nguyễn K và Nguyễn Đăng Q, về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là có căn cứ và đảm bảo đúng người, đúng tội.

[2] Đối với kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1] Đối với bị cáo Nguyễn K: Về mức hình phạt 09 tháng tù mà bản án sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là thỏa đáng và tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; bản thân bị cáo đã có 01 tiền án về tội “Đánh bạc”, nhưng không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội. Do đó cần thiết phải cách ly bị cáo với xã hội một thời gian nhất định để đảm bảo việc cải tạo, giáo dục các bị cáo và đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội. Khi quyết định hình phạt, bản án sơ thẩm đã xem xét, áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới. Do đó, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo không có cơ sở chấp nhận, mà cần giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn K, là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2.2] Đối với bị cáo Nguyễn Đăng Q: Về mức hình phạt 08 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo Nguyễn Đăng Q là thỏa đáng tương xứng với tính chất mức độ do hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải. Xét thấy, bị cáo phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần cách ly bị cáo với xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, để bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội, dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đảm bảo việc cải tạo, giáo dục bị cáo. Do đó, cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đăng Q, sửa bản án sơ thẩm về biện pháp chấp hành hình phạt.

[3] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn K phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật; bị cáo Nguyễn Đăng Q được chấp nhận một phần kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ: Điểm a, điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm e khoản 1 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn K, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2022/HS-ST ngày 12/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn K.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đăng Q, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2022/HS-ST ngày 12/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk về biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Đăng Q.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn K và Nguyễn Đăng Q phạm tội: “*Đánh bạc*”.

[2] Về mức hình phạt:

[2.1] Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn K 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, bị cáo được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 20/3/2022 đến ngày 29/3/2022.

[2.2] Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đăng Q 08 (tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Đăng Q cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách; Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm; bị cáo Nguyễn Đăng Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (Vụ 1);
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng QCSĐT CA T.Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- TAND huyện Krông Pắc;
- VKSND huyện Krông Pắc;
- Công an huyện Krông Pắc;
- Chi cục THADS huyện K;
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Công Bình